

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON BỒ ĐỀ



KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 01/2021
(Thời gian thực hiện từ ngày 04/01/2021 đến ngày 29/01/2021)

Lớp: MGL A3
Giáo viên: **Lê Thị Ngân**
Nguyễn Thị Thu Nga

NĂM HỌC 2020 - 2021

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 01 – LỨA TUỔI MGL A3 (5 – 6 TUỔI)

Giáo viên: Lê Ngân- Thu Nga

Hoạt động	Tuần I (Từ 04/01 – 08/01/2021)	Tuần II (Từ 11/01 – 15/01/2021)	Tuần III (Từ 18/01 – 22/01/2021)	Tuần IV (Từ 25/01 - 29/01/2021)
Chủ đề Sự kiện	Sự sinh sản của vật nuôi trong gia đình	Những con vật sống dưới nước	Động vật sống trong rừng	Những loài côn trùng
Đón trẻ	<p>* Cô đón trẻ: Cô đón trẻ với thái độ nhẹ nhàng, ân cần, niềm nở, gần gũi với trẻ, cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ. Rèn trẻ thực hiện đúng các nề nếp lấy cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định. Tập mặc - cởi áo, gấp áo, để gọn gàng. Trẻ biết cảm ơn khi ai cho hay giúp điều gì? Biết xin lỗi khi mình mắc lỗi và phải đúng lúc kịp thời</p>			
Thể dục sáng	<p>- Cô cho trẻ nghe hát các bài hát về 1 số con vật. Cho trẻ nghe bài thơ: " Mèo đi câu cá, gà mẹ đếm con". Đồng dao : " Về loài vật, hỏi tuổi " câu chuyện về các con vật nuôi trong gia đình.</p> <p>- Khởi động: Xoay cổ tay, bả vai, hông, gối. (Theo lời bài hát Vui đến trường)</p> <p>- Trọng động: + Hô hấp : Gà gáy + Tay : Hai tay sang ngang, gập tay sau gáy + Bụng : Lườn nghiêng người sang 2 bên. + Chân : Bước chân lên phía trước, đứng khụy gối. + Bật : Bật tách khép.</p> <p>- Hồi tĩnh: Thả lỏng, điều hòa. Cảm nhận thời tiết buổi sáng.</p>			
Trò chuyện	<p>*Xem tranh ảnh về 1 số vật nuôi trong gia đình: Cô trò chuyện về tên gọi, đặc điểm, hình dáng, nơi sống, thức ăn, cách thức vận động, ích lợi, cách chăm sóc, lau dọn chuồng trại của 1 số vật nuôi trong gia đình; giữ vệ sinh bảo vệ môi trường sạch sẽ.</p> <p>*Cô và trẻ xem tranh, hình ảnh về 1 số con vật sống dưới nước: Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm hình dáng, màu sắc, nơi sống, thức ăn, cách thức vận động, ích lợi của 1 số con vật sống dưới nước.</p> <p>*Cô cho trẻ xem tranh ảnh về 1 số loại côn trùng: Cô trò chuyện về tên gọi, đặc điểm, hình dáng, nơi sống, thức ăn, cách thức vận động, ích lợi, tác hại của 1 loại côn trùng.</p> <p>* Trò chuyện với trẻ về: "Khu rừng vui vẻ". Trò truyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm, hình dáng, cấu tạo, nơi sống, sự sinh sản, vận động ích lợi của 1 số con vật sống trong rừng(MT 75)</p> <p>- Dạy trẻ biết chăm sóc và bảo vệ các con nuôi và các loại động vật quý hiếm.</p>			

Hoạt động học	T2	Văn học Thơ: “ Chú bò tìm bạn”.	Âm nhạc - Hát: "Cá ơi từ đâu tới" - Nghe hát:"Tôm cua cá thi tài" - TC:"Ai đoán giỏi"	Văn học Truyện: “Chuyến đi xa của chú chuột nhỏ”.	Âm nhạc -Hát :“Con chuồn chuồn” (MT 83) - Nghe: “Gọi bướm”. - TC: “Thi ai nhanh”			
	T3	LQVT Tách 9 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau.	LQVT Ôn số lượng trong phạm vi 9.	LQVT Xác định trên- dưới-trước-sau của đối tượng khác.(Không phải là người)(MT 47)	LQVT Đếm đến 10. Nhận biết nhóm có 10 đối tượng. Nhận biết chữ số 10. (MT 36).			
	T4	HĐKP Sự sinh sản của động vật nuôi trong gia đình	HĐKP Tìm hiểu về một số con vật dưới nước (MT 50)	HĐKP Tìm hiểu một số con vật trong rừng.	HĐKP Vòng đời của Bướm			
	T5	LQCV Làm quen chữ cái: l,m,n	Vận động Ném trúng đích nằm ngang. Đi chạy đổi hướng theo hiệu lệnh của cô.(3-5 lần) (MT 3)	LQCV Bé làm quen và tập tô chữ cái l,m,n.	Vận động Nhảy vượt chướng ngại vật. TC: Cáo và thỏ			
	T6	Tạo hình Vẽ con bò (Mẫu)	Tạo hình Xé dán đàn cá (Đề tài)	Tạo hình Tô màu tranh Đông Hồ (Đề tài)	Tạo hình Vẽ con vật bé yêu thích . (Đề tài)			
Hoạt động ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - QS vườn trường; QS thời tiết; QS sân trường; -Làm thí nghiệm: vật chìm nổi ; Dạy trẻ gập con Thỏ. - TCVD: Mèo và chim sẻ; Lộn cầu vòng, Kéo co, Thả đĩa ba ba, Bắt chước tạo dáng. - Chơi tự chọn chơi với đồ 		<ul style="list-style-type: none"> - QS khung cảnh trường MN; TN đổ màu pha trộn màu sắc, QS khu thể chất, QS cây bưởi; QS: Cá vàng - TCVD: Lộn cầu vòng; Trồng nụ trồng hoa; Kéo co; Bẫy chuột ; Bịt mắt bắt dê; 		<ul style="list-style-type: none"> - QS: tham quan vườn trường; quan sát thời tiết; quan sát con thỏ; quan sát một số con vật sống trong rừng.(MT 22) - Làm thí nghiệm pha trộn màu. - TCVD: Cây cao cỏ thấp, 		<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây Bưởi; QS: Cây cảnh; Q/S con bướm; QS thời tiết; -Thí nghiệm nhuộm màu hoa.(MT 23) - TCVD: Thả đĩa ba ba, Cáo và Thỏ, Rồng rắn lên mây, Đua ngựa, lộn cầu 	

	<p>chơi ngoài trời, làm ghé ọ, dán giấy làm dây xúc xích, dây hoa, cặp cua bỏ giò...</p> <p>- Hoạt động tập thể lau dọn đồ chơi trong khu thể chất, lao động vườn trường, lau lá, vệ sinh sắp xếp đồ dùng, đồ chơi.</p> <p>- Giao lưu thể thao, TCVD: “Chạy đội túi cát” với lớp MG Lớn A1.</p>	<p>- Chơi tự chọn: chơi với đồ chơi ngoài trời, làm ghé ọ, dán giấy làm dây xúc xích, dây hoa...</p> <p>- Hoạt động tập thể lau dọn đồ chơi trong khu thể chất, lao động vườn trường, lau lá, vệ sinh sắp xếp đồ dùng, đồ chơi.</p> <p>- Giao lưu thể thao, TCVD: “Về đúng nhà” với lớp MG Lớn A1,A2.</p>	<p>dung dăng dung dẻ, trồng nụ trồng hoa, thả đĩa ba ba, lộn cầu vòng.</p> <p>- Chơi tự chọn.</p> <p>- Hoạt động tập thể lau dọn đồ chơi trong khu thể chất, lao động vườn trường, lau lá, vệ sinh sắp xếp đồ dùng, đồ chơi.</p> <p>- Giao lưu thể thao, TCVD: “Ném vòng cổ chai” với lớp MG Lớn A1.</p>	<p>vòng</p> <p>- Chơi tự chọn:chơi với đồ chơi ngoài trời, làm ghé ọ, dán giấy làm dây xúc xích, dây hoa...</p> <p>- Hoạt động tập thể lau dọn đồ chơi lao động vườn trường, lau lá, vệ sinh sắp xếp đồ dùng, đồ chơi.</p> <p>-Giao lưu thể thao, TCVD:“ Hãy giữ thăng bằng” với lớp MG LớnA1,A2.</p>
<p>Hoạt động góc</p>	<p>* Góc trọng tâm: Xây dựng trang trại chăn nuôi (T 1), Rèn trẻ kỹ năng rót nước (T2), Xây dựng khu rừng vui vẻ (T3) Nội trợ (T 4)</p> <p>- Góc chơi đóng vai: Gia đình, bán hàng, những gian hàng chợ quê, nội trợ . (MT 69)</p> <p>- Góc học tập:</p> <p>+ Góc Toán: Đếm, so sánh thêm bớt số lượng trong phạm vi 9, 10. Sao chép số 9,10 . So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau. (MT 37) <i>Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu.</i></p> <p>+ Góc thư viện: Xem tranh kể chuyện về thế giới động vật; Kể truyện theo tranh: “Cá chép con”, “ Chuyến đi xa của chú chuột nhỏ, “ Trí khôn của tao đây”, “ Cóc kiện trời”, “ Sự tích bánh chưng, bánh giầy</p> <p>+ Khám phá: Khám phá các con vật nuôi trong gia đình có 2 chân, bốn chân, vật đẻ con, con vật đẻ trứng, côn trùng... Khám phá sự pha trộn của màu.</p> <p>+ Góc chữ cái: Đồ các chữ cái và tô màu b,d,đ,l,m,n và gạch chân các chữ cái trong từ, ghép chữ theo mẫu, sao chép chữ b,d,đ,l,m,n.</p> <p>- Góc xây dựng: Xây dựng trang trại chăn nuôi, Khu rừng vui vẻ, Ao cá</p> <p>- Góc nghệ thuật:</p> <p>+ Tạo hình: Tô vẽ tranh, nặn, xé dán, gấp hình, <i>cắt được theo đường viền của hình vẽ và ghép dán hình đã cắt theo mẫu về các con vật thế giới động vật.</i></p> <p>+Âm nhạc: Bé tập làm ca sỹ biểu diễn các bài hát: dưới nhiều hình thức khác nhau: VDMH, VTTPH, VTTC...bài đồ bạn, con chuồn chuồn, Chú mèo con.....</p> <p>- Góc thực hành cuộc sống: + Rèn trẻ kỹ năng buộc dây giày (MT 7)</p>			

	<p>+Rèn trẻ kỹ năng đóng cởi cúc áo....</p> <p>- Góc vận động: Chạy liên tục thẳng hướng 18m. Ném trúng đích thẳng đứng. Bò vòng qua 5 -6 điểm đích dắc, cách nhau 1,5m. Chơi với vòng; Ai nhiều điểm nhất, nhảy lò cò.</p>			
HĐ ăn, ngủ, vệ sinh	<p>- Thực hành rửa tay và tập thói quen vệ sinh, văn minh trong ăn uống sinh hoạt, không nói chuyện khi ăn, trước khi ăn phải mời. Biết nhặt thức ăn rơi vãi, không ăn thức ăn có mùi ôi thiu.</p> <p>- Trẻ biết kể tên các món ăn từ su hào, bắp cải.</p> <p>- Trẻ biết ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe. (MT 10)</p> <p>- Nhận biết và tránh những đồ vật, đồ chơi gây nguy hiểm, mất vệ sinh.</p> <p>- Trẻ biết tự rửa mặt, chải răng hàng ngày.</p> <p>- Trẻ biết lợi ích của việc ăn ngủ, tập thể dục hợp lý đối với sức khỏe.</p>			
Hoạt động chiều	Vận động sau ngủ dậy bài "Đố bạn"			
	<p>- Hướng dẫn trẻ cách chải răng, chải tóc.</p> <p>- Luyện phát âm đồng dao về củ. (Trang 9)</p> <p>- Dạy trẻ làm An bum các con vật.</p> <p>- Dạy trẻ KNS: " Có ý thức tốt trong việc bảo vệ của công".</p> <p>- Thứ 6: Văn nghệ, nêu gương bé ngoan.</p>	<p>- Rèn thói quen vệ sinh: Cát dép đúng nơi qui định.</p> <p>- Luyện phát âm đồng dao về củ.</p> <p>- VĐMH bài hát: Chú ếch con</p> <p>- Dạy trẻ KNS: " Lịch sự khi đi dự tiệc".</p> <p>- Hướng dẫn trẻ lau dọn, vệ sinh các góc.</p> <p>- Thứ 6: Liên hoan văn nghệ, nêu gương bé ngoan</p>	<p>- Rèn trẻ chơi góc: "nghệ thuật"</p> <p>- Làm bài tập toán</p> <p>- Dạy trẻ kỹ chải đầu, buộc tóc</p> <p>- Làm quen thơ: Hoa đào</p> <p>- Vệ sinh lớp học cuối tuần</p> <p>- Liên hoan văn nghệ. Nêu gương bé ngoan</p>	<p>- Dạy trẻ cách gấp chăn, gối.</p> <p>- Luyện phát âm đồng dao "Con chim se sẻ"(trang 12)</p> <p>- Dạy trẻ cách đóng, mở cửa</p> <p>- Vẽ con vật theo ý thích.</p> <p>- Dạy trẻ KNS: " Kỹ năng thoát hiểm khi hỏa hoạn".</p> <p>- Thứ 6: Liên hoan văn nghệ, nêu gương bé ngoan</p>

Phê duyệt của TTCM



Lưu Thùy Dương

Người xây dựng



Lê Thị Ngân

Phê duyệt của HPCM

